

Số: 35/KH-UBND

Cần Thơ, ngày 19 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2019 trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Để triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2019, chủ động ngăn chặn dịch bệnh phát sinh và lây lan, đảm bảo an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng cũng như an toàn dịch bệnh cho phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm (GSGC) và nuôi trồng thủy sản, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch chủ động phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2019 trên địa bàn thành phố, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Chủ động thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh hạn chế tối đa thiệt hại khi dịch bệnh xảy ra. Bảo vệ đàn gia súc, gia cầm góp phần ổn định phát triển sản xuất và hạn chế thiệt hại về kinh tế cho người chăn nuôi; bảo vệ sức khỏe cho nhân dân và môi trường sinh thái;

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể và người dân về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản;

- Xây dựng hệ thống giám sát dịch bệnh từ cơ sở đến thành phố nhằm phát hiện sớm, chính xác, kịp thời về tình hình dịch bệnh. Từng bước bao vây, khống chế các bệnh nguy hiểm như: bệnh Cúm gia cầm, Dịch tả heo Châu Phi, bệnh lở mồm long móng (LMLM) trên gia súc, bệnh Tai xanh ở heo, bệnh Đại chố, mèo; bệnh vi rút, vi khuẩn ở tôm, cá (bệnh đốm trắng, hoại tử cơ, gan thận mũ,...) bệnh mới xuất hiện trên cá rô phi (do Tilapia lake virus TiLV gây ra) trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc gia cầm và thủy sản; quản lý, giám sát dịch bệnh đến tận chuồng, trại và hộ gia đình nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra;

- Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản phải tuân theo quy định của Luật Thú y và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Cục Thú y;

- Tổ chức thực hiện phải có sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ thành phố đến cơ sở; chỉ đạo kiên quyết, nhanh gọn, đúng thời gian, đảm bảo an toàn và đạt hiệu quả cao về

phòng, chống dịch bệnh cho đàn GSGC và thủy sản; không để lãng phí các nguồn kinh phí đầu tư;

- Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản phải nghiêm túc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và động vật thủy sản;

- Đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia và những người liên quan đến công tác phòng, chống dịch; trình phương án xử lý kịp thời khi sự cố xảy ra.

II. NỘI DUNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về tổ chức, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra:

- Củng cố, tăng cường về tổ chức và chỉ đạo của các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện và các đơn vị liên quan trong công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC, thủy sản và các bệnh lây truyền từ động vật sang người;

- Lập kế hoạch, phương án, chuẩn bị sẵn sàng vật tư, hóa chất, kinh phí và nguồn nhân lực để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; thành lập và tổ chức hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp khi dịch bệnh động vật được công bố theo quy định tại Điều 26 hoặc Điều 34 của Luật Thú y; hỗ trợ cho chủ vật nuôi khi công bố dịch hoặc khi dịch bệnh xảy ra nhưng chưa đủ điều kiện công bố dịch; dự trù các trang thiết bị cần đầu tư, bổ sung, hiệu chỉnh để phục vụ công tác chẩn đoán xét nghiệm, giám sát, điều tra ổ dịch, xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh, xây dựng bản đồ dịch tễ và phân tích số liệu trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

- Thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra của thành phố, quận, huyện định kỳ hoặc đột xuất để tiến hành thanh, kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản trên địa bàn quản lý (cơ sở chăn nuôi, giết mổ, kinh doanh GSGC, sản phẩm GSGC; sản xuất, kinh doanh giống thủy sản,..); đôn đốc thực hiện các Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh tại các địa phương; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật.

2. Giải pháp kỹ thuật:

a) Về tiêm phòng vắc xin phòng bệnh:

- Phạm vi; đối tượng; số lượng gia súc, gia cầm tiêm phòng:

+ Phạm vi tiêm phòng: Tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm toàn thành phố;

+ Đối tượng vật nuôi phải tiêm vắc xin phòng bệnh: Trâu, bò, dê, heo, chó, mèo, gia cầm trong diện tiêm phòng. Tổng đàn gia súc, gia cầm dự kiến trên địa bàn thành phố năm 2019: trâu, bò: 5.000 con; Heo: 135.000 con; Chó, mèo: 35.000 con; Gia cầm: 2.000.000 con;

+ Tỷ lệ tiêm phòng gia súc phải đạt tối thiểu là 80% số gia súc trong diện tiêm (dự kiến số lượng gia súc phải tiêm phòng đạt tối thiểu 70% tổng đàn trâu, bò, trên 40% tổng đàn heo và trên 80% tổng đàn chó, mèo);

+ Tỷ lệ tiêm phòng gia cầm phải đạt tối thiểu là 80% số gia cầm trong diện tiêm (dự kiến số lượng gà phải tiêm phòng đạt tối thiểu 50% tổng đàn gà, trên 90% tổng đàn vịt).

- Các loại bệnh bắt buộc phải tiêm phòng: bệnh Lở mồm long móng trên gia súc, bệnh Tai xanh ở heo, bệnh Đại ở chó, mèo và bệnh Cúm gia cầm.

- Số lượng, chủng loại vắc xin tiêm phòng: Số lượng các loại vắc xin tiêm phòng cho đàn vật nuôi trong năm 2019 như sau: Vắc xin LMLM: 80.000 liều/02 đợt/năm; Vắc xin Tai xanh: 140.000 liều/02 đợt/năm; Vắc xin Đại: 24.000 liều/02 đợt/năm; Vắc xin Cúm gia cầm H5N1: 7.000.000 liều/03 đợt/năm.

- Thời gian tiêm phòng:

+ Gia súc: Tổ chức tiêm phòng vắc xin LMLM, Tai xanh ở heo và bệnh Đại chó, mèo định kỳ: 02 đợt/năm (Đợt 1: từ tháng 3 - 4 năm 2019; Đợt 2: từ tháng 9 - 10 năm 2019);

Tiêm phòng bổ sung thường xuyên trong các tháng còn lại; rà soát tổ chức tiêm phòng bổ sung cho đàn nuôi mới, những nơi tiêm chưa đạt và tiêm mũi 2 cho gia súc non mới tiêm lần đầu; đàn hết thời gian miễn dịch. Tiêm phòng bao vây ổ dịch khi có dịch bệnh xảy ra theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về thú y.

+ Gia cầm: Tổ chức tiêm phòng định kỳ: 03 đợt/năm (Đợt 1: từ tháng 1 - 3/2019; Đợt 2: từ tháng 5 - 7/2019; Đợt 3: từ tháng 9 - 11/2019).

Tiêm phòng bổ sung các tháng còn lại trong năm, tiêm phòng bổ sung cho đàn gia cầm chưa đến tuổi tiêm phòng hoặc bị sót trong các đợt tiêm chính, đàn nuôi mới, đàn hết thời gian miễn dịch.

Ngân sách thành phố hỗ trợ 100% tiền vắc xin Cúm gia cầm cho các hộ chăn nuôi gia cầm có quy mô dưới 2.000 con/hộ, các hộ chăn nuôi phải trả tiền công tiêm phòng theo quy định; các cơ sở chăn nuôi gia cầm có quy mô trên 2.000 con/cơ sở tự đảm bảo kinh phí tiêm phòng.

Ngoài ra, thường xuyên tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác cho đàn gia súc, gia cầm như: Dịch tả heo, Phó thương hàn, Tụ huyết trùng cho đàn gia súc; bệnh Newcastle trên gà, Dịch tả vịt cho đàn thủy cầm và một số bệnh khác trên GSGC,...; kinh phí tiêm phòng (vắc xin, tiền công) do các hộ chăn nuôi tự chi trả.

b) Về giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng

- Củng cố hệ thống giám sát, khai báo, thông tin dịch bệnh đến ấp, khu vực, hộ chăn nuôi, hộ nuôi thủy sản;

- Tổ chức giám sát định kỳ đối với động vật nuôi tại các cơ sở chăn nuôi gia súc giống, gia cầm giống và bò sữa; các cơ sở nuôi cá tra thương phẩm, cơ sở ương nuôi cá tra giống, cơ sở ương nuôi tôm sú và tôm thẻ giống và cơ sở nuôi cá rô phi trên địa bàn thành phố;

- Khi chưa có dịch xảy ra:

+ Chủ động định kỳ lấy mẫu xét nghiệm để xác định sự lưu hành của các mầm bệnh nguy hiểm như: Cúm gia cầm, Dịch tả heo Châu Phi,... có thể

tồn tại trong môi trường, nhất là những ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao từ đó có biện pháp phòng, ngăn chặn không để dịch bùng phát, lây lan;

+ Thực hiện quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản theo Kế hoạch đã được UBND thành phố phê duyệt; thu mẫu định kỳ đối với động vật thủy sản gồm tôm sú, tôm thẻ chân trắng giống, cá tra giống, cá tra thương phẩm, cá rô phi giống và cá rô phi thương phẩm xét nghiệm phát hiện mầm bệnh.

- Khi phát hiện gia súc, gia cầm và thủy sản chết: lấy mẫu xét nghiệm để chẩn đoán dịch bệnh, điều tra, xác minh ổ dịch (nếu có), từ đó có các biện pháp phòng, chống và xử lý ổ dịch phù hợp và hiệu quả đối với từng loại dịch bệnh;

- Tổ chức giám sát sau tiêm phòng và lấy mẫu kiểm tra để xác định mức độ bảo hộ của vắc xin tiêm phòng đối với các bệnh Cúm gia cầm, Tai xanh ở heo, LMLM gia súc;

- Tổ chức giám sát chặt chẽ gia súc, gia cầm nhập về nuôi của các chương trình, dự án, các hộ nuôi để theo dõi, cách ly, tiêm phòng, tiêu độc trước khi nhập đàn, kịp thời xử lý nếu có dịch bệnh xảy ra. Thực hiện giám sát định kỳ vùng nuôi thủy sản trước và sau vụ thả nuôi;

- Trang bị bảo hộ lao động cho người tiếp xúc với khu vực nghi bị dịch bệnh, những người tham gia phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản.

c) Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch

- Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch:

+ Thu thập thông tin ban đầu ở thời điểm trước và trong thời gian xảy ra ổ dịch, xác định các đặc điểm dịch tễ cơ bản và sự tồn tại của ổ dịch; truy xuất nguồn gốc ổ dịch;

+ Cập nhật thông tin về ổ dịch động vật, bao gồm: kiểm tra, đối chiếu với những thông tin được báo cáo trước đó; các chỉ tiêu, biến động môi trường (nếu có); kiểm tra lâm sàng, số lượng, loài, lứa tuổi, ngày phát hiện động vật mắc bệnh, xác định ca bệnh đầu tiên; số lượng động vật mắc bệnh; thức ăn, thuốc thú y, vắc xin, hóa chất đã được sử dụng; hình thức nuôi, quan sát diễn biến nơi có dịch bệnh động vật; xác định các yếu tố nguy cơ có liên quan;

+ Tổng hợp, phân tích, đánh giá và đưa ra chẩn đoán xác định ổ dịch, xác định dịch bệnh, phương thức lây lan;

+ Báo cáo kết quả điều tra ổ dịch, nhận định, dự báo tình hình dịch bệnh trong thời gian tiếp theo, đề xuất các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Chống dịch:

Khi phát hiện dịch bệnh nguy hiểm xảy ra trên động vật nuôi phải kịp thời bao vây, khống chế, dập tắt ổ dịch ngay trong diện hẹp theo các quy định của Luật Thú y, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thú y, Bộ Nông nghiệp và PTNT và chỉ đạo của UBND thành phố. Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Trạm Chăn nuôi và Thú y quận, huyện phối hợp với Chi cục Thủy sản, Trạm Thủy sản cử cán bộ kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm, làm cơ sở để chẩn đoán công bố dịch bệnh, triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh phù hợp với từng loại vật nuôi và đạt hiệu quả cao.

d) Công tác vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường

Thực hiện theo Phụ lục 08 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, cụ thể:

- Định kỳ tổ chức 02 đợt/năm hoặc theo các đợt phát động “Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường để phòng, chống dịch bệnh” theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

- Khu vực phải vệ sinh, tiêu độc khử trùng: Các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật, lò ấp trứng gia cầm trên địa bàn thành phố;

- Ngân sách thành phố sẽ hỗ trợ chi phí tiêu độc môi trường đối với hộ chăn nuôi GSGC. Đối với cơ sở chăn nuôi tập trung, cơ sở giết mổ, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật, lò ấp trứng gia cầm phải tự chi trả chi phí tiêu độc;

- Ngoài 02 đợt tiêu độc khử trùng định kỳ, hộ chăn nuôi GSGC và hộ nuôi trồng thủy sản thực hiện việc khử trùng, tiêu độc thường xuyên tại cơ sở nuôi theo hướng dẫn của cơ quan thú y và tự túc chi phí thực hiện;

- Đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản: Chủ cơ sở phải thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng sau mỗi vụ nuôi, sản xuất giống. Nguồn nước phải được xử lý mầm bệnh, kiểm soát các yếu tố môi trường, bảo đảm đủ điều kiện vệ sinh thú y trước khi đưa vào sản xuất; nước thải, chất thải phải xử lý đạt yêu cầu theo quy định trước khi xả thải.

đ) Về kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Tăng cường kiểm dịch vận chuyển GSGC và thủy sản, kiểm soát giết mổ; buôn bán và tiêu thụ gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật;

- Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y đối với các cơ sở chăn nuôi tập trung; cơ sở sản xuất, kinh doanh giống vật nuôi; cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

e) Về quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y

- Rà soát, thống kê, lập danh sách quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc thú y trên địa bàn thành phố;

- Tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh thuốc thú y sử dụng thuốc chữa bệnh cho động vật phải theo quy định của pháp luật;

- Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y đối với cơ sở kinh doanh thuốc thú y; đồng thời định kỳ kiểm tra điều kiện đảm bảo chất lượng đối với các cơ sở này theo quy định.

g) Về xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

- Tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền về những lợi ích và nhiệm vụ cần làm trong kế hoạch cho các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn thành phố. Hướng dẫn cho các cơ sở chăn nuôi tập trung (doanh nghiệp và trang trại) thực hiện theo các yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc đăng ký tham gia xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh;

- Khuyến khích chuyển đổi cơ cấu chăn nuôi từng bước từ chăn nuôi nông hộ sang chăn nuôi trang trại. Xác định quy mô trang trại phù hợp với điều kiện của địa phương dựa trên điều kiện về đất đai, môi trường, giống, nguồn cung cấp thức ăn, nhu cầu thị trường;

- Hướng dẫn triển khai xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật đối với bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng gia súc và Tai xanh ở heo;

- Tổ chức thẩm định, kiểm tra, đánh giá và giám sát dịch bệnh, lập hồ sơ công nhận cơ sở an toàn dịch bệnh; công bố danh sách cơ sở an toàn dịch bệnh trên cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Giải pháp về thông tin, tuyên truyền, tập huấn:

a) Thông tin, tuyên truyền:

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về thú y; các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân thành phố; các văn bản hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn về thú y; các kỹ thuật, kinh nghiệm trong phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố bằng nhiều hình thức khác nhau (tờ rơi, áp phích, Đài phát thanh truyền hình, Đài truyền thanh quận, huyện, xã, phường, thị trấn,...) nhằm nâng cao nhận thức của người dân tích cực, tự giác thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh từ đó giúp hạn chế các nguy cơ xảy ra dịch bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Duy trì, phổ biến rộng rãi đường dây nóng miễn phí cho người dân (1800599901) đặt tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y phục vụ cho việc tiếp nhận, giải quyết kịp thời các thông tin về tình hình dịch bệnh GSGC, thủy sản và phản ánh của người dân về quản lý chuyên ngành.

b) Tập huấn:

- Tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho hệ thống thú y của thành phố và lực lượng thú y cơ sở trực tiếp tham gia tiêm phòng, giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản;

- Tập huấn cho hộ chăn nuôi về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và chăn nuôi an toàn sinh học; cách nhận biết dấu hiệu của các loại dịch bệnh nguy hiểm đối với vật nuôi như: Cúm gia cầm, Tai xanh ở heo, Dịch tả heo Châu Phi, LMLM gia súc; các cơ sở, hộ nuôi trồng thủy sản về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản như bệnh đốm trắng, bệnh đầu vàng trên tôm sú, bệnh hoại tử cơ và hội chứng Taura trên tôm thẻ, bệnh gan thận mũ, bệnh xuất huyết trên cá tra, bệnh mới xuất hiện trên cá rô phi,...

III. DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2019 trên địa bàn thành phố là 6.804.591.000 đồng (*Sáu tỷ tám trăm lẻ bốn triệu năm trăm chín mươi một ngàn đồng*), từ nguồn ngân sách thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì phối hợp các Sở, ban ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản trên địa bàn thành phố; thường xuyên báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố;

- Tham mưu trình UBND thành phố thành lập và tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp khi dịch bệnh động vật được công bố theo quy định tại Điều 26 hoặc Điều 34 của Luật Thú y;

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở:

+ Chi cục Chăn nuôi và Thú y trực tiếp tổ chức và phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch và kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản trên địa bàn thành phố; hướng dẫn chuyên môn về các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định hiện hành; cung ứng đầy đủ vật tư, vắc xin, thuốc sát trùng, chuẩn bị trang thiết bị, lực lượng sẵn sàng phối hợp với các địa phương triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh; kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ; thành lập tổ chỉ đạo tiêm phòng, phân công trực ngày nghỉ lễ, tết để tiếp nhận thông tin từ cơ sở và sẵn sàng ứng phó với các tình huống khi dịch bệnh xảy ra. Phối hợp với Chi cục Thủy sản trao đổi và cung cấp thông tin về chỉ tiêu quan trắc môi trường, tình hình dịch bệnh và giám sát dịch bệnh động vật thủy sản để triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh phù hợp và hiệu quả;

+ Trung tâm Khuyến nông ứng dụng và chuyển giao khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi, thủy sản; nhân rộng các mô hình chăn nuôi an toàn sinh học; tổ chức tập huấn kỹ thuật chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản và phòng trị bệnh cho vật nuôi.

- Nghiên cứu, đề xuất và tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố về các chính sách hỗ trợ cho cơ sở chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trong công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản;

- Chủ trì thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành gồm: Công an, Cảnh sát giao thông, Quản lý thị trường và các ngành chuyên môn,... kiểm tra việc mua bán, giết mổ, vận chuyển GSGC, sản phẩm GSGC và giống thủy sản xuất, nhập, quá cảnh qua địa bàn thành phố Cần Thơ;

- Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí phòng, chống dịch bệnh theo Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật đã được UBND thành phố phê duyệt và cấp kinh phí triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm;

- Tổng hợp kết quả, tổ chức đánh giá công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản, công tác tiêm phòng trên địa bàn và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Sở Y tế: chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục hướng dẫn phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người theo hướng dẫn của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Cúm, bệnh Dại trên người.

3. Sở Công Thương: Thường xuyên cập nhật tình hình, diễn biến thị trường các sản phẩm chăn nuôi để có giải pháp bảo đảm lưu thông, tránh gây bất ổn về thị trường tại thành phố Cần Thơ.

4. Cục Quản lý thị trường Cần Thơ: phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện tốt công tác kiểm tra, ngăn chặn và phát hiện kịp thời việc vận chuyển, buôn bán động vật và sản phẩm động vật nhập lậu, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm; sản xuất, buôn bán thuốc thú y giả, kém chất lượng; đồng thời, chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường cấp huyện phối hợp chặt chẽ với lực lượng thú y tổ chức kiểm tra việc vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật, thuốc thú y và xử lý hành vi vi phạm trong công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản.

5. Công an thành phố: phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện tốt công tác phòng ngừa, phát hiện, kiểm tra xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản; đồng thời tham gia và chỉ đạo các phòng chức năng, Công an quận, huyện phối hợp với lực lượng thú y phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y và kiểm dịch giống thủy sản.

6. Sở Giao thông vận tải: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra các phương tiện vận chuyển động vật và sản phẩm động vật trái quy định, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản.

7. Sở Tài chính: Căn cứ Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2019 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, trình UBND thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định và hiệu quả.

8. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với các cơ quan chức năng chỉ đạo, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo, đài địa phương, Cổng thông tin điện tử thành phố, Đài truyền thanh quận, huyện tuyên truyền, phổ biến sâu rộng và thường xuyên đến người dân về tác hại của dịch bệnh làm ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng cũng như các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân quận, huyện xây dựng phương án thực hiện việc kiểm tra, giám sát môi trường chăn nuôi GSGC và thủy sản; cơ sở giết mổ tập trung; tiêu hủy GSGC và thủy sản bệnh, chết để đảm bảo vệ sinh môi trường. Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành về công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản trên địa bàn khi có yêu cầu.

10. Ủy ban nhân dân quận, huyện:

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch để triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi trên địa bàn; chỉ đạo các cơ quan, chính quyền cơ sở, đoàn thể, tổ chức xã hội cùng tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các hoạt động phòng, chống dịch bệnh kịp thời, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương;

- Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức giám sát dịch bệnh, tiêm phòng vắc xin, thực hiện công tác vệ sinh thú y, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi;

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:

+ Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn người dân về tính chất nguy hiểm của các bệnh truyền nhiễm động vật đến sức khỏe con người, kinh tế, môi trường sinh thái và các biện pháp chủ động phòng, chống dịch bệnh để người dân biết, hiểu và tự giác thực hiện;

+ Chỉ đạo Trưởng ấp, khu vực trực tiếp kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh; phối hợp với các tổ chức quần chúng vận động nhân dân cùng giám sát và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; trực tiếp cùng với thú y cơ sở thực hiện tiêm phòng vắc xin, thực hiện công tác vệ sinh thú y, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi;

+ Khi dịch bệnh xảy ra, thành lập đội xung kích chống dịch; quy định địa điểm và tổ chức xử lý, tiêu hủy động vật mắc bệnh, chết, sản phẩm động vật mang mầm bệnh; vệ sinh tiêu độc, khử trùng ổ dịch; giám sát người, GSGC, sản phẩm GSGC và thủy sản ra vào ổ dịch, trực gác tại các chốt kiểm dịch động vật;

+ Phối hợp với Trạm Chăn nuôi và Thú y quận, huyện giám sát dịch bệnh động vật; thống kê về tình hình chăn nuôi và dịch bệnh động vật.

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các Đoàn thể: tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên chấp hành Luật Thú y, đặc biệt là hợp tác với ngành thú y trong việc tiêm phòng GSGC và phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản.

12. Trách nhiệm của cơ sở chăn nuôi:

- Chấp hành nghiêm chỉnh việc tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi và áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương;

- Đảm bảo điều kiện chăn nuôi về địa điểm, chuồng trại, con giống, thức ăn, nước uống, vệ sinh, xử lý chất thải theo quy định hiện hành. Đăng ký cơ sở an toàn dịch bệnh đối với từng loại bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú y và quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Cơ sở nuôi trồng thủy sản phải bảo đảm điều kiện nuôi về địa điểm; tiêu chuẩn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản; tiêu chuẩn vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm; bảo vệ môi trường; con giống, thức ăn theo quy định pháp luật;

- Khi nghi ngờ GSGC, chó, mèo và thủy sản mắc bệnh hoặc có bệnh, chết phải báo ngay cho nhân viên thú y hoặc trưởng ấp, khu vực, chính quyền tại địa phương. Nếu cố tình không báo dịch bệnh sẽ không được hưởng chính sách hỗ trợ khi tiêu hủy GSGC và thủy sản bệnh, chết (nếu có);

- Tích cực hợp tác với các cơ quan chức năng trong việc lấy mẫu kiểm tra, giám sát dịch bệnh và các chỉ tiêu môi trường; những tổ chức, cá nhân không chấp hành các quy định trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y, làm lây lan dịch bệnh sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định;

Để công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản trên địa bàn thành phố đạt hiệu quả cao, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở, ban ngành thành phố, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này, thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y) để được xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- CT, PCT UBND thành phố (1AD);
- UBMTTQ Việt Nam TP và các Đoàn thể;
- Sở, ban ngành thành phố;
- Công an thành phố;
- Cục Quản lý thị trường Cần Thơ;
- UBND quận, huyện;
- VP. UBND thành phố (2C,3BC);
- Báo Cần Thơ;
- Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.HN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trương Quang Hoài Nam